TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2025/HS-ST.
Ngày 27-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vui.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Phúc;

2. Bà Trần Thị Thuý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tươi – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Quý và ông Võ Trường T – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2025/TLST-HS ngày 29-8-2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh S; sinh ngày 03/3/1982; Tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh (nay là ấp B, xã B, tỉnh Tây Ninh); Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T1 và bà Hồ Thị H; Chị, em ruột: Có 03 người; Vợ tên Dương Thị Tuyết X; Con: Có 02 người, lớn sinh năm 2008 nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Trần Khánh B, sinh năm 2009. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh). Vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Duy T2, sinh năm: 1973. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 15/3/2025, Trần Khánh B, sinh năm 2009, ngụ ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh), đang ở trọ tại Tổ C, Khu phố I, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường P, Thành phố Hồ Chí Minh) sử dụng tài khoản Facebook cá nhân tên "T" đăng nhập vào mạng xã hội Facebook tìm việc làm thì phát hiện thông tin *"Cần gấp 02 bạn phụ xe, lơ xe lương 620k đi về trong ngày, ib nhận việc gấp nha, nhận việc nhắn tin trước"* do tài khoản "Lê Hoàng K" đăng tải trong hội nhóm "*Việc làm lơ xe, phụ kho Bình Dương*" nên đã liên hệ , "Lê Hoàng K" giới thiệu công việc làm bên Campuchia gần biên giới Thái Lan; B đồng ý nên đã gửi định vị, số điện thoại 0964.249.033 và chụp ảnh thẻ Căn cước công dân cho "Lê Hoàng K". Khoảng 30 phút sau, B nhận cuộc gọi từ người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) sử dụng số điện thoại 0979.609.346 yêu cầu kết bạn Zalo với tài khoản tên "Long Tứ M" để liên lạc đưa B đi sang Campuchia.

Cùng ngày, Nguyễn Thanh S nhận được cuộc gọi Z từ tài khoản tên "Long Tứ M"; qua cuộc gọi, "L" đã cung cấp số điện thoại, vị trí nơi ở của B để liên lạc đưa đến khu vực Cửa khẩu Q giao cho người của "Long Tứ M" xuất cảnh trái phép sang Campuchia bằng đường mòn với giá tiền 1.200.000 đồng; "Long Tứ M" yêu cầu S trên đường đi cho B ăn, uống và thuê phòng khách sạn cho B nghỉ ngơi, thanh toán tiền chi phí trước, đến sáng ngày 16/3/2025 đưa B đến chỗ hẹn để người của "Long Tứ M" nhận, sau đó chụp hình gửi cho "Long Tứ M" thì "Long Tứ M" sẽ chuyển khoản thanh toán tiền, S đồng ý.

Sau khi liên lạc với "Long Tứ Mb", do đang bận chở khách nên S đã đăng thông tin việc chở B từ Bình Dương đi Cửa khẩu Quốc tế M lên hội N1 *"Tài xế dịch vụ ở TP .",* lúc này anh Trần Kim H1, sinh năm 1977, ngụ 1, đường V, phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh) sử dụng tài khoản Zalo *"Dvdl Tâm Hạnh Sài G"* vào nhận khách. Qua trao đổi, S yêu cầu anh H1 đưa B đến khu vực Cửa Khẩu Quốc Tế M nhưng không nói mục đích sẽ đưa B xuất cảnh trái phép qua Campuchia, S dặn anh H1 trên đường đi cho B ăn uống và đưa đến Khách Sạn Mai P do bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977, ngụ ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh (nay là xã B, tỉnh Tây Ninh) thuê phòng nghỉ ngơi. Sau khi anh H1 đưa B đến khách sạn M1, S đã chuyển số tiền 840.000 đồng (trong đó: tiền xe 700.000 đồng, tiền ăn 140.000 đồng) cho anh H1 qua số tài khoản 7007159999 của Ngân hàng T4. Do nghi ngờ bị bán sang Campuchia nên B đã gọi điện thoại vào tổng đài 111(Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em) để trình báo.

Lúc 09 giờ 40 phút ngày 16/3/2025, S điều khiển xe ôtô biển số 70A-543.26 đến khách sạn M1 đón B đưa đi đến khu vực Cửa khẩu Quốc tế Q để giao cho người của "Long Tứ Mb" thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra (Đ) Công an tỉnh T phát hiện xử lý.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- Tiền Việt Nam 14.900.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu trắng, số Imei: 357230092643172, bên trong gắn sim số 0966366483, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen, số Imei: 352909116548393, bên trong gắn sim số 0986346557, đã qua sử dụng.

Về kê biên tài sản: Qua xác minh Nguyễn Thanh S có tài sản là quyền sử dụng 01 (một) thửa đất số: 1487 thuộc tờ bản đồ số 9, diện tích 324,9m2 (đất ở tại đô thị 50,0m2, đất trồng cây lâu năm 274,9m2) tọa lạc tại Khu phố D, thị trấn B, huyện B (nay là xã B), tỉnh Tây Ninh nhưng đã thế chấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Ngân hàng A chi nhánh B1 để vay số tiền 400.000.000 đồng nên không tiến hành kê biên.

Tại bản cáo trạng số: 11/CT-VKSBC ngày 26 tháng 8 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh S về tội "Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép" được quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm.

Căn cứ Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ áp dụng hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người liên quan khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vì vụ lợi cá nhân nên vào ngày 16/3/2025, tại khu vực ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh (nay là ấp T, xã B, tỉnh Tây Ninh). Bị cáo Nguyễn Thanh S đã tổ chức cho Trần Khánh B xuất cảnh trái phép từ Việt Nam sang Campuchia nhằm thu lợi số tiền 500.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh và cư trú nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh S đã phạm vào tội "Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép" được quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, bị cáo nhận thức rõ việc đưa người xuất cảnh sang Campuchia mà không thực hiện thủ tục khai báo xuất cảnh theo quy định là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo như sau:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời, bị cáo được Chủ tịch UBND Thị trấn B (Nay là xã B) tặng giấy khen "Có thành tích xuất sắc trong công tác ủng hộ quỹ vì người nghèo năm 2023" và "Có thành tích trong phong trào chung tay xoá nhà tạm trên địa bàn năm 2024" nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.3] Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi

bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt biết chấp hành pháp luật và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[5] Hình phạt bổ sung: Qua xác minh bị cáo có tài sản và đã thế chấp cho Ngân hàng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

[6.1] Tiền Việt Nam 14.900.000 đồng không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[6.2] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu trắng, số Imei: 357230092643172, bên trong gắn sim số 0966366483, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen, số Imei: 352909116548393, bên trong gắn sim số 0986346557, đã qua sử dụng là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với người đàn ông sử dụng tài khoản Facebook tên "Lê Hoàng K" và tài khoản Zalo tên "Long Tứ M" do không xác định được nhân thân, lai lịch, chưa triệu tập làm việc được nên không đủ căn cứ xử lý.

[8] Đối với đối tượng sử dụng số điện thoại 0979.609.346 liên lạc với B yêu cầu kết bạn với tài khoản Zalo có tên "Long Tứ M", qua tra cứu thông tin xác định tên là Huỳnh Văn T3, sinh năm 1993, cư trú ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh), nhưng hiện tại T3 không có mặt tại địa phương, chưa triệu tập làm việc được, nên không có căn cứ xử lý.

[9] Đối với tài xế Trần Kim H1 và bà Nguyễn Thị N chủ khách sạn Mai P, do không biết, không tham gia tổ chức cho Trần Khánh B xuất cảnh trái phép sang Campuchia nên không xử lý.

[10] Đối với Trần Khánh B do đã chủ động trình báo để Cơ quan Công an phát hiện xử lý hành vi xuất cảnh trái phép của S nên không xử lý hành chính.

[11] Do Hội đồng xét xử kết luận bị cáo có tội và bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội "Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục, gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu trắng, số Imei: 357230092643172, bên trong gắn sim số 0966366483, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen, số Imei: 352909116548393, bên trong gắn sim số 0986346557, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo tiền Việt Nam 14.900.000 (mười bốn triệu chín trăm nghìn) đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/8/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12, tỉnh Tây Ninh).

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo theo trình tự phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Vui

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA.TAND tỉnh TN;
- VKSND khu vực 12 - TN;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- THAHS tỉnh Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.